

Số: /QĐ-UBND Quảng Xương, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cập nhật và công bố cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn huyện
Quảng Xương (có hiệu lực từ 00 giờ, ngày 19/02/2022)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19";

Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế Ban hành hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị Quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19";

Quyết định số 4399/QĐ-UBND ngày 05/ 11/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa Về việc ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19" trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm y tế huyện Quảng Xương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cập nhật và công bố cấp độ dịch COVID-19 để áp dụng các biện pháp hành chính "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19" trên địa bàn huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

1. Đối với cấp huyện: Cấp độ 2 nguy cơ trung bình (vùng vàng)
2. Đối với cấp xã:
 - 2.1. Cấp độ 1: Nguy cơ thấp (vùng xanh) 13/26 đơn vị.
 - 2.2. Cấp độ 2: Nguy cơ trung bình (vùng vàng) 10/26 đơn vị.
 - 2.3. Cấp độ 3: Nguy cơ cao (vùng cam) 03/26 đơn vị.

2.4. Cấp độ 4: Nguy cơ rất cao (vùng đỏ) 0/26 đơn vị.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Thời gian áp dụng từ 00 giờ, ngày 19 tháng 02 năm 2022.

Điều 3.

1. Thủ trưởng các đơn vị, ngành, đoàn thể cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ vào cấp độ dịch COVID-19 của Quyết định này để áp dụng các biện pháp hành chính " *Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19*" trên địa bàn theo qui định tại Quyết định số 4399/QĐ-UBND ngày 05/ 11/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa, trong đó việc áp dụng các biện pháp quản lý hành chính thực hiện tương ứng với cấp độ dịch của từng địa bàn xã, thị trấn được công bố tại Quyết định này.

2. Hàng tuần, Trung tâm Y tế huyện chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ diễn biến tình hình dịch COVID-19, điều kiện tình hình thực tế, khả năng phòng chống dịch COVID-19 của huyện và các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế Thanh Hóa để xác định, cập nhật cấp độ dịch của xã, thị trấn trên địa bàn huyện trình Ủy ban nhân dân huyện ra Quyết định công bố chuyển đổi cấp độ dịch để làm cơ sở thực hiện.

Trường hợp đột xuất có diễn biến dịch phức tạp, Trung tâm y tế huyện đánh giá khẩn cấp và báo cáo trực tiếp thông qua Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 huyện, đồng thời trình Ủy ban nhân dân huyện ra Quyết định công bố chuyển đổi cấp độ dịch để làm cơ sở thực hiện.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Giám đốc Trung tâm y tế huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/thị trấn và các có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ (thực hiện);
- Thường trực BCĐPCD COVID-19 tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Y tế Thanh Hóa (báo cáo);
- TTr Huyện ủy- HĐND huyện (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Huy Nam

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CẤP ĐỘ DỊCH TẠI HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA (Cập nhật đến ngày 18/02/2022)
 (Kèm theo Quyết định số /Q Đ-UBND ngày /02/2022 của Chủ tịch
 UBND huyện Quảng Xương)

I. Cấp huyện

Đơn vị	Cấp độ 1	Cấp độ 2	Cấp độ 3	Cấp độ 4
Huyện		X		
Xã, thị trấn	13	10	03	

II. Các xã, thị trấn

STT	Đơn vị hành chính	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Ngày đánh giá
1	Thị trấn Tân Phong		X			18/02/2022
2	Xã Quảng Lưu	X				18/02/2022
3	Xã Quảng Trường	X				18/02/2022
4	Xã Quảng Định			X		18/02/2022
4	Xã Quảng Hải	X				18/02/2022
6	Xã Tiên Trang	X				18/02/2022
7	Xã Quảng Giao	X				18/02/2022
8	Xã Quảng Trung		X			18/02/2022
9	Xã Quảng Khê	X				18/02/2022
10	Xã Quảng Nhân	X				18/02/2022
11	Xã Quảng Hợp	X				18/02/2022
12	Xã Quảng Đức		X			18/02/2022
13	Xã Quảng Yên		X			18/02/2022
14	Xã Quảng Trạch		X			18/02/2022
15	Xã Quảng Bình	X				18/02/2022
16	Xã Quảng Lộc	X				18/02/2022
17	Xã Quảng Hòa		X			18/02/2022
18	Xã Quảng Nham			X		18/02/2022
19	Xã Quảng Thạch		X			18/02/2022
20	Xã Quảng Long	X				18/02/2022
21	Xã Quảng Chính			X		18/02/2022
22	Xã Quảng Thái		X			18/02/2022
23	Xã Quảng Ngọc		X			18/02/2022
24	Xã Quảng Văn	X				18/02/2022
25	Xã Quảng Phúc		X			18/02/2022
26	Xã Quảng Ninh	X				18/02/2022